AVABOS

TỪ KẾ TOÁN VIỆT NAM ĐẾN THỊ TRƯỜNG KẾ TOÁN ÚC

Giữ gì, điều chỉnh gì và học mới gì khi chuyển từ VAS sang chuẩn mực và môi trường kế toán Úc

EB-02 | PHIÊN BẢN 1.0 – 2026

Tác giả: Nga Tran

TRANG BẢN QUYỀN

Tên sách: Từ kế toán Việt Nam đến thị trường kế toán Úc

Mã ấn phẩm: EB-02 | Phiên bản: 1.0 – 2026

Tác giả: Nga Tran

Đơn vị sở hữu bản quyền: AVABOS.COM

Bản quyền nội dung và quyền khai thác thương mại của ấn phẩm này thuộc AVABOS.COM. Mọi quyền được bảo lưu. Nghiêm cấm sao chép, tái bản, phân phối, chia sẻ, chuyển nhượng hoặc khai thác toàn bộ hay một phần nội dung của ấn phẩm dưới bất kỳ hình thức nào khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của chủ sở hữu bản quyền, trừ các trường hợp được pháp luật cho phép.

Ấn phẩm được cung cấp dưới hình thức sản phẩm số phục vụ mục đích học tập và tham khảo cá nhân.

Website: avabos.com

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Ebook cung cấp kiến thức tham khảo về kế toán, bookkeeping và môi trường làm việc tại Úc. Nội dung không cấu thành tư vấn chuyên môn, tư vấn pháp lý, tư vấn thuế, tư vấn di trú hay tư vấn việc làm.

Quy định về thuế, lao động, visa, di trú và các nghĩa vụ liên quan có thể thay đổi theo thời gian. Người đọc cần kiểm tra thông tin tại cơ quan có thẩm quyền hoặc với chuyên gia được cấp phép trước khi áp dụng vào tình huống thực tế.

Các ví dụ, tình huống và con số minh họa trong sách chỉ nhằm giải thích kiến thức, không phải căn cứ để xác định nghĩa vụ thuế, quyền lợi lao động, mức lương hoặc điều kiện làm việc hiện hành. Các thông tin có tính thời điểm phải được đối chiếu với nguồn chính thức tại ngày sử dụng.

AVABOS.COM và tác giả không cam kết về kết quả học tập, việc làm, mức lương, thu nhập hoặc khả năng chuyển đổi nghề nghiệp của người đọc.

CÁCH SỬ DỤNG EBOOK NÀY

Ebook được thiết kế để bạn vừa đọc, vừa tự đánh giá và ghi lại những nội dung cần học.

Bước 1 – Đọc theo tư duy đối chiếu. Khi gặp một khái niệm của Úc, đừng chỉ cố gắng ghi nhớ định nghĩa tiếng Anh. Hãy tự hỏi:

- Tôi đã gặp khái niệm tương tự ở Việt Nam chưa?
- Điểm nào giống nhau về bản chất?
- Điểm nào khác nhau về cách áp dụng?
- Tôi cần học thêm quy định hoặc quy trình nào?

Bước 2 – Phân loại kiến thức. Sử dụng ba nhãn:

Nhãn	Ý nghĩa
GIỮ	Đã hiểu và có thể tiếp tục sử dụng
ĐIỀU CHỈNH	Đã biết nguyên lý nhưng cần học cách áp dụng tại Úc
HỌC MỚI	Chưa có kiến thức hoặc chưa đủ khả năng thực hành

Bước 3 – Ghi lại thuật ngữ tiếng Anh. Không cần học thuộc tất cả thuật ngữ trong một lần. Hãy lập danh sách từ vựng theo nhóm nghiệp vụ và thường xuyên ôn tập.

Bước 4 – Kiểm tra nguồn chính thức. Các nội dung liên quan đến GST, Company Tax, BAS, PAYG, Superannuation, tiền lương và quy định lao động phải được kiểm tra tại cơ quan có thẩm quyền trước khi áp dụng.

Bước 5 – Liên kết với ebook khác. Nội dung chuyên sâu được phân bổ sang các ebook khác trong bộ sách.

MỤC LỤC

Trang bản quyền....2
Miễn trừ trách nhiệm....3
Cách sử dụng ebook này....4
Lời mở đầu....6
CHƯƠNG 1. HAI HỆ THỐNG KẾ TOÁN – MỘT NỀN TẢNG NGHỀ NGHIỆP....8
CHƯƠNG 2. CHUẨN MỰC KẾ TOÁN – TỪ VAS ĐẾN AASB....19
CHƯƠNG 3. THUẾ – TỪ VAT ĐẾN GST, TỪ THUẾ TNDN ĐẾN COMPANY TAX..29
CHƯƠNG 4. TIỀN LƯƠNG VÀ PHÚC LỢI – TỪ BHXH ĐẾN SUPERANNUATION 41
CHƯƠNG 5. QUY TRÌNH VÀ KỲ BÁO CÁO – NHỊP LÀM VIỆC KHÁC BIỆT....51
CHƯƠNG 6. BẢNG CHUYỂN ĐỔI KIẾN THỨC – CÁI GÌ GIỮ, CÁI GÌ HỌC MỚI...57
Kết luận....66
Bảng thuật ngữ Anh – Việt....67
Nguồn tham khảo chính thức....69
Bộ sách Kế toán Úc cho người Việt....71

LỜI MỞ ĐẦU

Bạn đã từng học hoặc làm kế toán tại Việt Nam. Bạn hiểu chứng từ, tài khoản, định khoản, ghi sổ kép, doanh thu, chi phí, tài sản, công nợ và báo cáo tài chính.

Nhưng khi nghĩ đến việc làm kế toán cho doanh nghiệp hoặc khách hàng tại Úc, có thể bạn sẽ đặt ra một câu hỏi:

“Những kiến thức kế toán tôi đã học và tích lũy tại Việt Nam có còn giá trị không? Tôi có phải học lại từ đầu?”

Đây là một băn khoăn rất thực tế.

Kế toán không phải là một tập hợp thao tác riêng biệt của từng quốc gia. Phía sau những hệ thống tài khoản, biểu mẫu và quy định khác nhau vẫn là các nguyên lý cơ bản: ghi nhận giao dịch kinh tế, phản ánh tài sản và nghĩa vụ, theo dõi dòng tiền, kiểm soát sai lệch và cung cấp thông tin đáng tin cậy cho việc ra quyết định.

Vì vậy, nếu bạn đã có nền tảng kế toán tại Việt Nam, bạn không bắt đầu hành trình tại Úc từ con số không.

Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là bạn có thể mang nguyên toàn bộ cách làm tại Việt Nam sang áp dụng tại Úc.

Mỗi quốc gia có hệ thống chuẩn mực, luật thuế, quy định lao động, cách tổ chức báo cáo, công cụ và môi trường làm việc riêng. Một nghiệp vụ quen thuộc có thể được xử lý theo quy trình khác; một thuật ngữ tiếng Anh có thể không tương ứng hoàn toàn với thuật ngữ tiếng Việt mà bạn đã quen dùng.

Do đó, vấn đề không phải là bỏ kiến thức cũ để học lại tất cả. Vấn đề là biết cách phân loại kiến thức của mình thành ba nhóm:

1. **Giữ lại:** Những nguyên lý và kỹ năng kế toán có thể tiếp tục sử dụng.
2. **Điều chỉnh:** Những kiến thức đã biết nhưng phải hiểu lại cách áp dụng trong bối cảnh Úc.
3. **Học mới:** Những quy định, thuật ngữ, công cụ và quy trình mà bạn chưa từng tiếp xúc hoặc chưa có kinh nghiệm thực hành.

Đó chính là phương pháp chuyển đổi kiến thức mà ebook này hướng dẫn.

Cuốn sách không đặt mục tiêu biến bạn thành chuyên gia về toàn bộ hệ thống kế toán Úc chỉ sau một lần đọc. Mục tiêu thực tế hơn là giúp bạn hiểu mình đang có gì, còn thiếu gì và nên học theo thứ tự nào.

Sau khi đọc, bạn có thể xây dựng một bản đồ chuyển đổi kiến thức cá nhân, từ đó lựa chọn những nội dung cần ưu tiên để chuẩn bị cho công việc bookkeeping hoặc kế toán trong môi trường Úc.

Nga Tran – Tác giả

CHƯƠNG 1. HAI HỆ THỐNG KẾ TOÁN – MỘT NỀN TẢNG NGHỀ NGHIỆP

1.1. Bạn không bắt đầu từ con số không

Một người đã học kế toán tại Việt Nam thường đã tiếp xúc với nhiều kiến thức nền tảng có thể tiếp tục sử dụng khi chuyển sang môi trường kế toán Úc.

Ví dụ:

- Hiểu phương trình kế toán.
- Biết nguyên tắc ghi sổ kép.
- Biết phân biệt tài sản, nợ phải trả và vốn chủ sở hữu.
- Hiểu sự khác biệt giữa doanh thu và dòng tiền thu về.
- Biết phân loại chi phí.
- Có tư duy kiểm tra chứng từ và đối chiếu số liệu.
- Hiểu mục đích của báo cáo tài chính.
- Có khả năng phát hiện những giao dịch bất thường hoặc số liệu không hợp lý.

Đây là những nền tảng quan trọng vì chúng giúp bạn hiểu bản chất của giao dịch thay vì chỉ thực hiện thao tác theo hướng dẫn.

Hãy xem một ví dụ đơn giản. Một doanh nghiệp bán hàng cho khách hàng nhưng chưa thu được tiền. Dù làm việc tại Việt Nam hay Úc, người làm kế toán vẫn cần hiểu rằng:

- Doanh nghiệp đã phát sinh một giao dịch bán hàng.
- Có thể phát sinh doanh thu theo điều kiện ghi nhận phù hợp.
- Đồng thời có một khoản phải thu khách hàng.

- Việc chưa nhận được tiền không đồng nghĩa với việc giao dịch chưa tồn tại.

Cách trình bày, tài khoản sử dụng và yêu cầu chứng từ cụ thể có thể khác nhau, nhưng tư duy phân tích giao dịch vẫn có giá trị.

Một ví dụ khác là doanh nghiệp mua hàng hóa chưa thanh toán cho nhà cung cấp. Bạn vẫn cần xác định:

- Doanh nghiệp đã nhận hàng hay chưa?
- Giao dịch có đủ căn cứ ghi nhận hay không?
- Khoản phải trả được theo dõi như thế nào?
- Chứng từ nào cần được lưu giữ?
- Khi nào cần thực hiện thanh toán và đối chiếu công nợ?

Đó là năng lực nghề nghiệp bạn có thể mang theo khi chuyển sang thị trường mới.

1.2. Những nguyên lý nền tảng có thể tiếp tục sử dụng

a. Phương trình kế toán

Phương trình kế toán cơ bản:

CÔNG THỨC | Phương trình kế toán

Tài sản = Nợ phải trả + Vốn chủ sở hữu

Đây là nền tảng để hiểu cấu trúc tài chính của một doanh nghiệp.

Khi một giao dịch phát sinh, người làm kế toán cần xem xét giao dịch đó tác động đến những thành phần nào trong phương trình.

Ví dụ:

- Chủ sở hữu góp vốn làm tăng tài sản và vốn chủ sở hữu.
- Doanh nghiệp vay tiền làm tăng tài sản và nợ phải trả.
- Doanh nghiệp thanh toán một khoản nợ làm giảm tài sản và nợ phải trả.
- Doanh nghiệp phát sinh lợi nhuận có thể làm tăng vốn chủ sở hữu thông qua kết quả kinh doanh.

Bạn không cần học lại phương trình này chỉ vì chuyển sang môi trường Úc. Điều cần học là cách các giao dịch cụ thể được phân loại, ghi nhận và trình bày theo yêu cầu áp dụng tại Úc.

b. Nguyên tắc ghi sổ kép

Ghi sổ kép (Double-entry bookkeeping) là phương pháp ghi nhận mỗi giao dịch thông qua các tài khoản liên quan, bảo đảm tổng số ghi Nợ và tổng số ghi Có cân bằng theo hệ thống kế toán.

Ví dụ minh họa: Một doanh nghiệp mua thiết bị và thanh toán ngay bằng tiền trong tài khoản ngân hàng. Về bản chất, giao dịch làm tăng tài sản là thiết bị và giảm tài sản là tiền gửi ngân hàng.

Khi thực hiện ghi sổ, người làm kế toán cần xác định đúng tài khoản, thời điểm ghi nhận, giá trị giao dịch và chứng từ hỗ trợ.

Đây là kỹ năng có thể tiếp tục phát huy tại Úc. Tuy nhiên, tên tài khoản, hệ thống mã tài khoản và cách tổ chức sổ kế toán có thể khác nhau giữa doanh nghiệp và phần mềm.

c. Phân biệt cơ sở tiền và cơ sở dồn tích

Người làm kế toán cần phân biệt:

- **Cash basis:** Ghi nhận dựa trên dòng tiền thực tế theo phương pháp và phạm vi áp dụng.

- **Accrual basis:** Ghi nhận giao dịch theo thời điểm phát sinh quyền, nghĩa vụ hoặc sự kiện kinh tế phù hợp với cơ sở kế toán được áp dụng.

Đây là sự khác biệt quan trọng khi phân tích doanh thu, chi phí, công nợ và báo cáo.

Bạn có thể đã học nội dung này tại Việt Nam. Khi làm việc với doanh nghiệp Úc, điều cần bổ sung là hiểu cách phương pháp kế toán được áp dụng trong từng loại báo cáo và từng nghĩa vụ liên quan.

Không nên tự suy luận rằng một cách ghi nhận đang được sử dụng tại doanh nghiệp Việt Nam có thể áp dụng nguyên trạng cho mọi trường hợp tại Úc.

d. Tư duy kiểm tra và đối chiếu

Đây là một trong những kỹ năng có giá trị chuyển đổi cao. Người làm kế toán không chỉ nhập số liệu. Họ phải kiểm tra tính hợp lý và khả năng giải thích của số liệu.

Ví dụ:

- Số dư ngân hàng trên sổ có khớp với sao kê không?
- Hóa đơn có phù hợp với giao dịch thực tế không?
- Khoản phải thu đã được theo dõi và đối chiếu chưa?
- Khoản phải trả có bị ghi nhận trùng không?
- Chi phí có đúng kỳ và đúng bản chất không?
- Có giao dịch nào thiếu chứng từ hoặc cần xác nhận thêm không?

Khi chuyển sang môi trường Úc, kỹ năng kiểm tra và đối chiếu này vẫn cần thiết. Bạn chỉ cần làm quen với hệ thống chứng từ, cách trao đổi thông tin và công cụ mà doanh nghiệp hoặc khách hàng sử dụng.

1.3. Khác biệt lớn nhất: bối cảnh áp dụng

Một sai lầm thường gặp khi chuyển đổi nghề nghiệp là nghĩ rằng mình phải học lại toàn bộ kiến thức kế toán.

Một sai lầm khác là cho rằng vì nguyên lý kế toán giống nhau nên có thể sử dụng nguyên trạng mọi quy trình đã quen thuộc.

Cả hai cách nghĩ đều chưa đầy đủ.

Sự khác biệt giữa môi trường kế toán Việt Nam và Úc cần được xem xét trên nhiều phương diện.

Phương diện	Những gì bạn đã có	Những gì cần tìm hiểu thêm
Nguyên lý kế toán	Định khoản, ghi sổ kép, tài sản, công nợ	Cách áp dụng trong hệ thống và quy trình tại Úc
Chuẩn mực	Kiến thức về VAS	AASB và yêu cầu áp dụng phù hợp
Thuế	Kiến thức về VAT, thuế TNDN, thuế TNCN	GST, Company Tax, PAYG và BAS
Lao động và tiền lương	Kinh nghiệm về tiền lương, bảo hiểm tại Việt Nam	Hệ thống Award, Payroll và Superannuation
Công cụ	Excel, phần mềm kế toán đã sử dụng	Xero, MYOB và quy trình làm việc của khách hàng
Ngôn ngữ	Thuật ngữ kế toán tiếng Việt	Thuật ngữ và giao tiếp chuyên ngành bằng tiếng Anh
Quy trình	Lập chứng từ, ghi sổ, đối chiếu, báo cáo	Quy trình lưu trữ, kiểm tra, phê duyệt và báo cáo của doanh nghiệp Úc

Bảng trên là bản đồ định hướng ban đầu, không phải bảng quy đổi pháp lý hay khẳng định rằng hai hệ thống có các khái niệm tương đương hoàn toàn.

1.4. Bốn lớp khác biệt bạn cần nhận diện

Lớp 1 – Khác biệt về chuẩn mực kế toán

VAS và AASB là hai hệ thống chuẩn mực được xây dựng trong những bối cảnh pháp lý và thể chế khác nhau.

Bạn cần hiểu:

- Hệ thống chuẩn mực nào được áp dụng cho đơn vị đang xét?
- Báo cáo tài chính được lập theo cơ sở nào?
- Yêu cầu ghi nhận, đo lường và trình bày có điểm nào cần lưu ý?
- Những giao dịch nào cần tham khảo chuẩn mực chuyên biệt?

Không nên kết luận rằng mọi doanh nghiệp tại Úc đều áp dụng cùng một bộ yêu cầu báo cáo như nhau.

Lớp 2 – Khác biệt về thuế và nghĩa vụ liên quan

Thuế là một trong những phần cần thận trọng nhất khi chuyển đổi kiến thức.

Bạn có thể đã hiểu cách tính và kê khai VAT tại Việt Nam, nhưng điều đó không đồng nghĩa bạn đã đủ khả năng xử lý GST tại Úc. Tương tự, kiến thức về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Việt Nam không tự động chuyển thành năng lực xử lý Company Tax.

Bạn cần học cách nhận diện:

- Cơ quan quản lý có thẩm quyền.
- Đối tượng và phạm vi áp dụng.
- Cơ sở xác định nghĩa vụ.
- Chứng từ cần lưu giữ.
- Biểu mẫu và quy trình báo cáo.
- Thời điểm cần kiểm tra quy định hiện hành.

Các nội dung này sẽ được giới thiệu ở mức khái niệm trong ebook; nghiệp vụ chuyên sâu phải được học và đối chiếu riêng.

Lớp 3 – Khác biệt về công cụ và quy trình

Trong môi trường làm việc mới, bạn có thể phải tiếp xúc với các phần mềm và quy trình khác với những gì từng sử dụng tại Việt Nam.

Ví dụ:

- Phần mềm kế toán và hệ thống quản lý chứng từ.
- Quy trình nhận hóa đơn từ khách hàng.
- Đối chiếu giao dịch ngân hàng.
- Theo dõi công nợ.
- Phân loại giao dịch.
- Chuẩn bị báo cáo cho người quản lý hoặc kế toán phụ trách.

Việc hiểu nguyên lý kế toán giúp bạn tiếp cận công cụ nhanh hơn. Nhưng bạn vẫn cần thực hành trực tiếp trên phần mềm và quy trình thực tế.

Lớp 4 – Khác biệt về ngôn ngữ và giao tiếp

Một người có kinh nghiệm kế toán tại Việt Nam có thể hiểu rất rõ nghiệp vụ nhưng vẫn gặp khó khăn khi làm việc bằng tiếng Anh.

Ví dụ, bạn có thể biết cách xử lý công nợ phải thu nhưng cần làm quen với các thuật ngữ:

- Accounts Receivable
- Accounts Payable
- Invoice
- Bill
- Reconciliation

- Outstanding Balance
- Supporting Documents

Ngoài việc hiểu thuật ngữ, bạn còn cần diễn đạt được tình trạng nghiệp vụ, yêu cầu chứng từ bổ sung, giải thích chênh lệch và báo cáo vấn đề với người phụ trách.

Nội dung luyện tiếng Anh chuyên ngành được phát triển riêng trong ebook EB-04. EB-02 chỉ tập trung giúp bạn nhận diện các nhóm thuật ngữ và hiểu mối liên hệ với kiến thức đã có.

1.5. Tư duy chuyển đổi đúng: giữ nền tảng, thay đổi cách áp dụng

Hãy hình dung kiến thức kế toán của bạn như một chiếc hộp công cụ.

Khi chuyển sang môi trường Úc, bạn không cần vứt bỏ toàn bộ chiếc hộp đó. Bạn cần kiểm tra từng công cụ:

- Công cụ nào vẫn sử dụng được?
- Công cụ nào cần điều chỉnh?
- Công cụ nào chưa có và phải bổ sung?
- Công cụ nào chỉ được sử dụng khi đáp ứng điều kiện cụ thể?

Ví dụ:

Kiến thức hoặc kỹ năng	Cách tiếp cận khi chuyển đổi
Ghi sổ kép	Giữ nguyên nguyên lý, học hệ thống tài khoản và quy trình mới
Đối chiếu ngân hàng	Giữ kỹ năng, học thao tác trên phần mềm được sử dụng
Phân loại chi phí	Giữ tư duy phân tích, học cách phân loại theo yêu cầu áp dụng
VAT	Giữ hiểu biết về thuế gián thu, học riêng GST
Thuế TNDN	Giữ nền tảng về thuế doanh nghiệp, học riêng Company Tax
BHXH	Không quy đổi trực tiếp sang Superannuation; phải học cơ chế riêng
Báo cáo tài chính	Giữ hiểu biết về cấu trúc và mục đích, học yêu cầu trình bày áp dụng tại Úc

NGUYÊN TẮC | Tương đồng không phải tương đương

Điều quan trọng là không nhầm lẫn giữa tương đồng về bản chất và tương đương về quy định. Hai khái niệm có thể giúp bạn liên hệ và học nhanh hơn, nhưng không có nghĩa chúng có thể thay thế cho nhau trong xử lý nghiệp vụ.

1.6. Bài tập tự đánh giá: Tôi đang có những gì?

Hãy dành thời gian đánh giá nền tảng hiện tại của bạn.

Đánh dấu mức độ tự tin theo thang điểm:

Điểm	Mức độ
0	Chưa biết
1	Đã nghe hoặc từng học nhưng chưa hiểu rõ
2	Hiểu lý thuyết, cần xem lại khi thực hiện
3	Có thể tự thực hiện nghiệp vụ quen thuộc
4	Có thể giải thích, kiểm tra và hướng dẫn người khác

Năng lực	Điểm tự đánh giá (0–4)
Hiểu phương trình kế toán	.....
Ghi sổ kép và định khoản	.....
Phân loại tài sản, nợ phải trả, vốn chủ sở hữu	.....
Theo dõi doanh thu và chi phí	.....
Quản lý công nợ phải thu, phải trả	.....
Kiểm tra chứng từ	.....
Đối chiếu ngân hàng	.....
Lập và đọc báo cáo tài chính	.....
Sử dụng Excel trong công việc kế toán	.....
Hiểu VAT và thuế doanh nghiệp tại Việt Nam	.....
Sử dụng phần mềm kế toán	.....
Đọc tài liệu kế toán bằng tiếng Anh	.....

Bài tập 1 – Xác định ba điểm mạnh

Hãy ghi lại ba kiến thức hoặc kỹ năng kế toán mà bạn tự tin nhất.

1. .....
2. .....
3. .....

Bài tập 2 – Xác định ba khoảng trống lớn nhất

Hãy ghi lại ba nội dung bạn cảm thấy còn thiếu khi chuẩn bị làm kế toán cho thị trường Úc.

1. .....
2. .....
3. .....

Bài tập 3 – Xác định mục tiêu chuyển đổi

Hoàn thành câu sau:

"Trong giai đoạn tiếp theo, tôi muốn sử dụng kinh nghiệm kế toán tại Việt Nam để phát triển năng lực ..... trong môi trường kế toán Úc."

1.7. Checklist cuối chương

Trước khi chuyển sang chương tiếp theo, hãy kiểm tra:

- ☐ Tôi hiểu kiến thức kế toán tại Việt Nam vẫn có giá trị khi chuyển sang môi trường Úc.
- ☐ Tôi phân biệt được nguyên lý kế toán và quy định áp dụng tại từng quốc gia.
- ☐ Tôi nhận diện được bốn lớp khác biệt: chuẩn mực, thuế, công cụ – quy trình và ngôn ngữ.
- ☐ Tôi hiểu không thể quy đổi máy móc mọi khái niệm giữa hai hệ thống.
- ☐ Tôi đã tự đánh giá nền tảng kế toán hiện tại.
- ☐ Tôi đã xác định được những kiến thức cần giữ, điều chỉnh và học mới.

HẾT PHẦN XEM THỬ

Bạn vừa đọc 18 trang đầu trong tổng số 71 trang của cuốn sách, gồm trọn Chương 1.

Mua bản đầy đủ tại:

https://hub.avabos.com/resources/tu-ke-toan-viet-nam-den-ke-toan-uc

Bản xem thử miễn phí. Vui lòng không sao chép hoặc phân phối lại.